Ôn tiếng việt cuối tuần lớp 5

# Môn: Tiếng Việt

1. **Đánh dấu x vào trước nhóm từ không đồng nghĩa:** vui vẻ, phấn khởi, mừng rỡ. xây dựng, kiến thiết, kiến tạo, kiến nghị.

tựu trường, khai giảng, khai trường.

năm châu, hoàn cầu, trái đất, địa cầu.

1. **Nối câu với từ phù hợp, điền vào chỗ trống trong câu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Mùa thu, trời cao và ............... |  | a) xanh xao |
| 2. Sau cơn mưa, đồng cỏ càng ..............., mượt mà. | b) xanh non |
| 3. Da chị càng ngày càng ................. | c) xanh ngắt |

1. **Khoanh tròn vào từ không đồng nghĩa với các từ trong mỗi nhóm dưới đây:**
2. Tổ quốc, quốc thể, đất nước, giang sơn.
3. quê hương, quê mẹ, quê quán, làng quê.
4. long lanh, lóng lánh, lấp ló, lấp lánh.

**4. Tìm chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu ở đoạn văn sau:**

Đêm trăng, biển yên tĩnh . Trong vùng biển Trường Sa, tàu Phương Đông của chúng tôi buông neo . Một số chiến sĩ thả câu. Một số khác quây quần trên boong sau, ca hát, thổi

sáo.

# Môn: Tiếng Việt

1. ***Tìm từ đồng nghĩa với từ* " cho "*:***

..........................................................................................................................................

1. ***Tìm từ đồng nghĩa với từ* " đen " *dùng để nói về:***
2. Con mèo là: ................................... c. Con ngựa là: ...........................................
3. Con chó là: ................................... d. Đôi mắt là : ..........................................
4. ***Dùng dấu gạch chéo để tách các từ trong hai câu sau:***

Mùa xuân mong ước đã đến. Đầu tiên, từ trong vườn, mùi hoa hồng, hoa huệ, sực nức bốc lên.

1. ***Xác định trạng ngữ (* TN *), chủ ngữ (* CN *), vị ngữ (* VN *) trong mỗi câu của đoạn văn sau:***

Cáo mời Sếu đến ăn bữa trưa và bày canh ra. Với cái mỏ dài của mình, Sếu chẳng ăn được chút gì. Cáo một mình chén sạch. Hôm sau, Sếu mời Cáo đến chơi và dọn bữa ăn trong một cái bình cổ dài. Cáo không sao thò mõm vào bình để ăn. Sếu vươn cái cổ dài thò mỏ vào bình và một mình ăn no.

# Môn : Tiếng Việt

**1. Tìm từ trái nghĩa trong các thành ngữ , tục ngữ sau:**

1. Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.
2. No dồn, đói góp
3. Cá lớn nuốt cá bé
4. Bán anh em xa, mua láng giềng gần

**2. Tìm từ trái nghĩa chỉ:**

a) Sự trái ngược về trí tuệ:.............................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

b) Sự trái ngược về thời gian:........................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**3. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu của đoạn văn sau:**

" Hồi còn đi học, Hải rất say mê âm nhạc. Từ cái căn gác nhỏ của mình, Hải có thể nghe thấy tất cả các âm thanh náo nhiệt, ồn ã của thành phố thủ đô".

1. ***Môn : Tiếng Việt***

***1. a)Tìm những từ có tiếng* bình *với nghĩa là không có chiến tranh.***

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

***b) Đặt câu với một từ vừa tìm được:***

..................................................................................................................................................

1. ***Tìm từ đồng âm trong các câu sau:***

a\_ Con ngựa đá con chó đá. b\_ Chị Ba có nhà mặt đường, buôn bán đường, chào khách ngọt như đường.

1. ***Nối mỗi câu ở cột A với nghĩa của từ " đông " ở cột B cho phù hợp.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***A*** |  | ***B*** |
| a. Của không ngon nhà đông con cũng hết. | - "đông" là một từ chỉ phương hướng, ngược với hướng tây. |
| b. Thịt để trong tủ lạnh đã đông lại rồi. | - " đông" là trạng thái chất lỏng chuyển sang chất rắn. |
| c. Cơn đằng đông vừa trông vừa chạy. | - " đông " là từ chỉ số lượng nhiều. |
| d. Đông qua xuân tới, cây lại nở hoa. | - "đông" chỉ một mùa trong năm, sau mùa thu. |

1. ***Đặt câu để từ hay được sử dụng với các nghĩa :***
* giỏi : ..................................................................................................................................
* biết : ..................................................................................................................................
* hoặc : ................................................................................................................................
* thường xuyên : .................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

# Môn : Tiếng Việt

1. **Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau**: thật thà, giỏi giang, cứng cỏi, hiền lành, nhỏ bé, nông cạn, sáng sủa, thuận lợi, vui vẻ, cao thượng, cẩn thận, siêng năng, nhanh nhảu, đoàn kết, khôn ngoan.
2. **Phát hiện từ đồng âm và giải nghĩa các từ đồng âm trong các câu sau**:
3. Năm nay, em học lớp 5.
4. Thấy bông hoa đẹp, nó vui mừng hoa chân múa tay rối rít.
5. Cái giá sách này giá bao nhiêu tiền?
6. Xe đang chở hàng tấn đường trên đường quốc lộ.
7. **Xác định TN , CN, VN trong mỗi câu sau**: a, Trong buổi lao động, lớp em đã trồng cây và tưới nước. b, Lớp 5A và lớp 5B đồng diễn thể dục rất đẹp. c, Các bác nông dân gặt lúa và gánh lúa về.
8. **Chuyển các câu sau thành câu hỏi, câu cảm**:
9. Tú rất mê sách.
10. Trời sáng.
11. Đường lên dốc rất trơn.

# Môn : Tiếng Việt

1. **Đặt cho mỗi nghĩa sau đây của từ " đầu " một câu tương ứng :**

**a, Bộ phận trên cùng của người , có chứa bộ não. b, Vị trí ngoài cùng của một số đồ vật.**

**c, Vị trí trước hết của một khoảng không gian. d, Thời điểm trước hết của một khoảng thời gian.**

1. **Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau :**

**a, Tảng sáng, vòm trời cao xanh mênh mông. b, Sáng nay, ba đi làm còn mẹ đi chợ.**

**c, Hôm qua, buổi chiều, Lan không đến trường. d, Tre cùng ta làm ăn, tre lại cùng ta đánh giặc.**

1. **Tả cảnh đẹp ở Sa Pa, nhà văn Nguyễn Phan Hách đã viết :**

**" Thoắt cái, lác đác lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hẩy nồng nàn với những bông lay ơn màu đen nhung hiếm quý. "**

**Em có nhận xét gì về cách dùng từ, đặt câu ở đoạn văn trên ? Nêu tác dụng của cách dùng từ, đặt câu đó ?**

***4.* Xác định nghĩa của từ " quả " trong những cách dùng sau :**

**a, Cây hồng rất sai quả. b, Mỗi người có một quả tim. c, Quả đất quay xung quanh mặt trời.**

**5. Với mỗi nghĩa dưới đây của một từ, em hãy đặt câu : Cân :**

**- Dụng cụ đo khối lượng ( cân là danh từ )**

**………………………………………………………………………………………………………..**

**- Hoạt động đo khối lượng bằng cái cân.**

**………………………………………………………………………………………………………**

**- Có hai phía ngang bằng nhau, không lệch.**

**…………………………………………………………………………………………………….....**

1. **a, Tìm các từ tượng thanh :**
	* Chỉ tiếng nước chảy ( M : róc rách )
	* Chỉ tiếng gió thổi ( M : rì rào ) **b, Tìm các từ tượng hình :**
	* Gợi tả dáng dấp của một vật ( M : chót vót )
	* Gợi tả màu sắc ( M : sặc sỡ )
2. **Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau:**

a, Nhờ có bạn bè giúp đỡ, bạn Hoà đã có nhiều tiến bộ trong học tập và tu dưỡng bản thân. b, Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà ngồi luộc bánh chưng và trò chuyện đến sáng.

# Môn : Tiếng Việt

1. Tìm đại từ trong đoạn văn sau và xác định các đại từ đó thay thế cho từ ngữ nào:

" Năm nhuận ấy tôi lên tám. Đúng vào ngày sinh nhật của tôi thì bố tôi mất việc ở nhà máy nước đá. Chuyện bố tôi mất việc cũng đơn giản thôi. Nó bắt nguồn từ người thợ quét vôi bị thằng xếp Tây ở nhà máy mắng bằng tiếng Việt ngay cạnh cái bàn nguội của bố tôi, vì mấy giọt vôi bắn vào đôi giày của hắn. "

1. Chỉ ra bộ phận TN, CN, VN , hô ngữ trong 2 câu sau:
	* Ngày mai, chúng ta phải đi học sớm để làm trực nhật, Hồng ạ.
	* Minh ơi, bây giờ, ngoài đồng, người ta đã trẩy lá ké rồi.
2. Hãy nêu hình ảnh quê hương được nhắc đến trong đoạn thơ sau. Hình ảnh đó gợi cho em những suy nghĩ gì?

" Con cò bay lả bay la

Luỹ tre đầu xóm, cây đa giữa đồng

Con đò lá trúc qua sông

Trái mơ tròn trĩnh, quả bòng đung đưa ".

# Môn: Tiếng Việt

1. **Tìm từ đồng nghĩa và trái nghĩa với mỗi từ sau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Từ | Từ đồng nghĩa | Từ trái nghĩa |
| ***siêng năng*** |  |  |
| ***dũng cảm*** |  |  |
| ***lạc quan*** |  |  |
| ***bao la*** |  |  |
| ***chậm chạp*** |  |  |
| ***đoàn kết*** |  |  |

1. **Gạch dưới những bộ phận song song trong các câu sau và nói rõ chúng giữ chức vụ gì trong câu?**

a, Màn đêm mờ ảo đang lắng dần rồi chìm vào đất. b, Hoa loa kèn mở rộng cánh, rung rinh dưới nước.

c, Buổi sáng, núi đồi, thung lũng, làng bản chìm trong biển mây mù.

1. **Chữa các dòng sau thành câu theo 2 cách : bỏ một từ hoặc thêm bộ phận CN - VN.** a) Khi mặt trời lên

..............................................................................................................................................

b) Trên nền trời sạch bóng như được giội rửa

..............................................................................................................................................

1. **Dùng dấu gạch chéo ( / ) vạch ranh giới các từ trong 2 câu thơ sau:**

" Ôi Tổ quốc giang sơn hùng vĩ

Đất anh hùng của thế kỉ hai mươi "

1. ***Môn : Tiếng Việt***
2. **Tìm đại từ xưng hô trong đoạn văn sau và nêu thái độ, tình cảm của người nói khi dùng:** Cai : - Hừm! Thằng nhỏ lại đây.....

................ Mở trói tạm cho chỉ.

( Trích bài " Lòng dân " - Nguyễn Văn Xe )

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

1. **Tìm quan hệ từ trong những câu sau và nêu tác dụng của mỗi từ:**

" Các em hết thảy đều vui vẻ vì sau mấy tháng giời nghỉ học, sau bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường, các em lại được gặp thầy, gặp bạn. Nhưng sung sướng hơn nữa, từ giờ phút này giở đi, các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam ".

..................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

1. **Xác định CN - VN trong mỗi câu sau :**
	1. Tiếng cá quẫy tũng toẵng xôn xao quanh mạn thuyền.
	2. Những chú gà nhỏ như những hòn tơ lăn tròn trên bãi cỏ.
	3. Học quả là khó khăn, vất vả.
2. **Hãy viết một đoạn văn tả hình dáng của mẹ em, trong đó có sử dụng quan hệ từ.**

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

# Môn : Tiếng Việt

1. **Chọn quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ chấm :** a, Những cái bút .................. tôi không còn mới ................... vẫn tốt. b, Tôi vào thành phố Hồ Chí Minh ............... máy bay ................... kịp cuộc hẹn ngày mai. c, ................. trời mưa to ................ nước sông dâng cao.

d, ................. cái áo ấy không đẹp ............. nó là kỉ niệm của những ngày chiến đấu anh dũng.

1. **Đặt câu với mỗi cặp quan hệ từ sau :**

Hễ ............................................... thì ...............................................................................

Bởi ..................................................... nên .......................................................................

Tuy ............................................................ nhưng ...........................................................

Dù ............................................................. nhưng ............................................................

1. **Hãy thay quan hệ từ trong từng câu sau bằng quan hệ từ khác để có câu đúng và xác định CN - VN trong mỗi câu:** a. Cây bị đổ nên gió thổi mạnh.

..................................................................................................................................................

1. Trời mưa và đường trơn.

..................................................................................................................................................

1. Bố mẹ sẽ thưởng cho em một hộp màu vẽ vì em học giỏi. ..................................................................................................................................................
2. Tuy nhà xa nhưng bạn Nam thường đi học muộn.

..................................................................................................................................................

1. Tôi khuyên Sơn vì nó không nghe.

..................................................................................................................................................

g. Mình cầm lái và cậu cầm lái.

..................................................................................................................................................

1. ***Môn : Tiếng Việt***
2. ***Dùng cặp quan hệ từ thích hợp để gộp 2 câu thành 1 câu :***

a, Tên Dậu là thân nhân của hắn. Chúng em bắt nó nộp thuế thay.

..................................................................................................................................................

 b, Bạn An học toán giỏi . Bạn ấy học Tiếng Việt cũng cừ.

.................................................................................................................................................. c, Chúng em còn nhỏ tuổi. Chúng em quyết làm những công việc có ích lợi cho môi trường.

..................................................................................................................................................

1. ***Chỉ ra tác dụng của từng cặp quan hệ từ trong mỗi câu sau :***
	1. Nếu Nam học giỏi Toán thì Bắc lại học giỏi văn.

..................................................................................................................................................

* 1. Nếu Nam chăm học thì nó thi đỗ.

..................................................................................................................................................

* 1. Nếu Nam chăm học thì nó đã thi đỗ.

..................................................................................................................................................

1. ***Cho các từ sau :* núi đồi, rực rỡ, chen chúc, vườn, dịu dàng, ngọt, thành phố, ăn, đánh đập*. Hãy sắp xếp các từ trên thành các nhóm, theo 2 cách:***

a, Dựa vào cấu tạo từ ( từ đơn, từ ghép, từ láy ).

Từ đơnTừ láyTừ ghép

.......................................................................................................................................

....................................................................................................................................... b, Dựa vào từ loại ( danh từ,động từ, tính từ ).

Danh từĐộng từTính từ

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

1. ***Hãy viết một đoạn văn ( khoảng 12 câu ) để tả hình dáng của một người mà yêu quý.***

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

***Môn : Tiếng Việt*** 1**. Tìm DT, ĐT, TT trong đoạn thơ sau :**

Bầy ong rong ruổi trăm miền

Rù rì đôi cánh nối liền mùa hoa Nối rừng hoang với biển xa Đất nơi đâu cũng tìm ra ngọt ngào.

1. **Gạch chân các quan hệ từ có trong đoạn văn sau :**

Nam Phi là một nước nổi tiếng nhiều vàng, kim cương nhưng cũng nổi tiếng về nạn phân biệt chủng tộc. Chế độ phân biệt chủng tộc ở đây được toàn thế giới biết đến với tên gọi a-pác-thai.

1. **Xác định CN - VN trong mỗi câu sau và xác định xem câu đó thuộc kiểu câu nào : Ai làm gì? Ai thế nào ? Ai là gì?**

1. Đó là một buổi sáng đầu xuân. 2.Trời đẹp. 3. Gió nhẹ và hơi lạnh. 4.ánh nắng ban mai nhạt loãng rải trên vùng đất đỏ công trường tạo nên một hoà sắc êm dịu.

Câu 1 kiểu câu:........................................................................................................................

Câu 2 kiểu câu:........................................................................................................................

Câu 3 kiểu câu:........................................................................................................................

Câu 4 kiểu câu:........................................................................................................................

1. **a)Tìm 10 thành ngữ, tục ngữ nói về tình cảm anh em trong gia đình.**

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

**b)Đặt câu với 1 trong số các thành ngữ, tục ngữ vừa tìm được:**

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

# Môn: Tiếng Việt

1. **Đánh dấu x vào trước nhóm từ không đồng nghĩa:** vui vẻ, phấn khởi, mừng rỡ. xây dựng, kiến thiết, kiến tạo, kiến nghị.

tựu trường, khai giảng, khai trường.

năm châu, hoàn cầu, trái đất, địa cầu.

1. **Nối câu với từ phù hợp, điền vào chỗ trống trong câu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Mùa thu, trời cao và ............... |  | a) xanh xao |
| 2. Sau cơn mưa, đồng cỏ càng ..............., mượt mà. | b) xanh non |
| 3. Da chị càng ngày càng ................. | c) xanh ngắt |

1. **Khoanh tròn vào từ không đồng nghĩa với các từ trong mỗi nhóm dưới đây:**
2. Tổ quốc, quốc thể, đất nước, giang sơn.
3. quê hương, quê mẹ, quê quán, làng quê.
4. long lanh, lóng lánh, lấp ló, lấp lánh.

**4. Tìm chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu ở đoạn văn sau:**

Đêm trăng, biển yên tĩnh . Trong vùng biển Trường Sa, tàu Phương Đông của chúng tôi buông neo . Một số chiến sĩ thả câu. Một số khác quây quần trên boong sau, ca hát, thổi

sáo.

# Môn: Tiếng Việt

1. ***Tìm từ đồng nghĩa với từ* " cho "*:***

..........................................................................................................................................

1. ***Tìm từ đồng nghĩa với từ* " đen " *dùng để nói về:***
2. Con mèo là: ................................... c. Con ngựa là: ...........................................
3. Con chó là: ................................... d. Đôi mắt là : ..........................................
4. ***Dùng dấu gạch chéo để tách các từ trong hai câu sau:***

Mùa xuân mong ước đã đến. Đầu tiên, từ trong vườn, mùi hoa hồng, hoa huệ, sực nức bốc lên.

1. ***Xác định trạng ngữ (* TN *), chủ ngữ (* CN *), vị ngữ (* VN *) trong mỗi câu của đoạn văn sau:***

Cáo mời Sếu đến ăn bữa trưa và bày canh ra. Với cái mỏ dài của mình, Sếu chẳng ăn được chút gì. Cáo một mình chén sạch. Hôm sau, Sếu mời Cáo đến chơi và dọn bữa ăn trong một cái bình cổ dài. Cáo không sao thò mõm vào bình để ăn. Sếu vươn cái cổ dài thò mỏ vào bình và một mình ăn no.

Họ và tên : .......................................... Phiếu bài tập cuối tuần 4 Lớp : 5 ....

***Môn : Toán***

1. An và Bình có 33 viên bi . Biết  rằng số bi của  An bằng

số bi của Bình. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

1. Mỗi giờ xe ô tô chạy nhanh hơn xe đạp 46 km. Biết rằng xe ô tô chạy nhanh gấp 5 lần xe đạp. Hỏi xe chạy được bao nhiêu km trong một giờ?
2. Ba bạn Hồng , Hoa, Lan có tất cả 134 cái bưu ảnh. Biết rằng số bưu ảnh của Hoa nhiều hơn Hồng 14 chiếc song lại kém Lan 16 chiếc. Tính số bưu ảnh của mỗi bạn?
3. Một đội công nhân kĩ thuật tính rằng muốn tiện 6 cái bánh xe phải mất 4 giờ. Hỏi muốn tiện 1260 bánh xe kiểu ấy thì phải mất bao nhiêu ngày công lao động, biết rằng mỗi ngày công lao động gồm 8 giờ?
4. Để đánh máy vi tính một bản thảo xong trong 12 ngày thì mỗi ngày phải đánh được 10 trang. Muốn đánh bản thảo đó xong trong 8 ngày thì mỗi ngày phải đánh được bao nhiêu trang?

# Môn : Tiếng Việt

**1. Tìm từ trái nghĩa trong các thành ngữ , tục ngữ sau:**

1. Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.
2. No dồn, đói góp
3. Cá lớn nuốt cá bé
4. Bán anh em xa, mua láng giềng gần

**2. Tìm từ trái nghĩa chỉ:**

a) Sự trái ngược về trí tuệ:.............................................................................................

.........................................................................................................................................

......................................................................................................................................... b) Sự trái ngược về thời gian:........................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**3. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu của đoạn văn sau:**

" Hồi còn đi học, Hải rất say mê âm nhạc. Từ cái căn gác nhỏ của mình, Hải có thể nghe thấy tất cả các âm thanh náo nhiệt, ồn ã của thành phố thủ đô".

1. ***Môn : Tiếng Việt***

***1. a)Tìm những từ có tiếng* bình *với nghĩa là không có chiến tranh.***

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

***b) Đặt câu với một từ vừa tìm được:***

..................................................................................................................................................

1. ***Tìm từ đồng âm trong các câu sau:***

a\_ Con ngựa đá con chó đá. b\_ Chị Ba có nhà mặt đường, buôn bán đường, chào khách ngọt như đường.

1. ***Nối mỗi câu ở cột A với nghĩa của từ " đông " ở cột B cho phù hợp.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***A*** |  | ***B*** |
| a. Của không ngon nhà đông con cũng hết. | - "đông" là một từ chỉ phương hướng, ngược với hướng tây. |
| b. Thịt để trong tủ lạnh đã đông lại rồi. | - " đông" là trạng thái chất lỏng chuyển sang chất rắn. |
| c. Cơn đằng đông vừa trông vừa chạy. | - " đông " là từ chỉ số lượng nhiều. |
| d. Đông qua xuân tới, cây lại nở hoa. | - "đông" chỉ một mùa trong năm, sau mùa thu. |

1. ***Đặt câu để từ hay được sử dụng với các nghĩa :***
* giỏi : ..................................................................................................................................
* biết : ..................................................................................................................................
* hoặc : ................................................................................................................................
* thường xuyên : .................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 6 Lớp : 5 ....

# Môn : Toán

**1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :**

|  |  |
| --- | --- |
| 28 cm = ........... mm 312m = ...........dm |  3000cm = .....m 730cm = .......dam |
| 105dm = ............cm 15km = ............ m |  4500m = ..... hm 18000m = ..... km |
| 7m 25 cm = .............. cm | 165 dm = ........ m .......... dm |
| 2km 58 m = .................. m**2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :** | 2080 m = ............ km .......... m |
| 21 yến = ............... kg | 320 kg = ............. yến |
| 130 tạ = .............. kg | 4600 kg = .......... tạ |
| 44 tấn = ............. kg | 19000 kg = ........... tấn |
| 3 kg 125 g = .................. g | 1256 g = ....... kg ....... g |
| 2kg 50 g = .................. g**3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :** | 6005 g = ........ kg ...... g |
| 8 dam 2 = ................ m 2 | 300 m 2 = ..............dam 2 |
| 20 hm 2 = ................ dam 2 | 2100 dam 2 = ............. hm 2 |
| 5 cm 2 = ................. mm 2 | 900 mm 2 = .............. cm 2 |

1. Hai cha con có tất cả 53 tuổi. Biết rằng lúc cha 27 tuổi mới sinh con. Tính tuổi của mỗi người ?
2. **Tính bằng cách thuận tiện nhất:**

  x  +  x 

# Môn : Tiếng Việt

1. **Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau**: thật thà, giỏi giang, cứng cỏi, hiền lành, nhỏ bé, nông cạn, sáng sủa, thuận lợi, vui vẻ, cao thượng, cẩn thận, siêng năng, nhanh nhảu, đoàn kết, khôn ngoan.
2. **Phát hiện từ đồng âm và giải nghĩa các từ đồng âm trong các câu sau**:
3. Năm nay, em học lớp 5.
4. Thấy bông hoa đẹp, nó vui mừng hoa chân múa tay rối rít.
5. Cái giá sách này giá bao nhiêu tiền?
6. Xe đang chở hàng tấn đường trên đường quốc lộ.
7. **Xác định TN , CN, VN trong mỗi câu sau**: a, Trong buổi lao động, lớp em đã trồng cây và tưới nước. b, Lớp 5A và lớp 5B đồng diễn thể dục rất đẹp. c, Các bác nông dân gặt lúa và gánh lúa về.
8. **Chuyển các câu sau thành câu hỏi, câu cảm**:
9. Tú rất mê sách.
10. Trời sáng.
11. Đường lên dốc rất trơn.

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 7 Lớp : 5 ....

# Môn : Toán

1. **Viết các phân số thập phân sau dưới dạng số thập phân**

  ;  ;  ; 

1. **Viết các hỗn số sau dưới dạng số thập phân :**

 a, 1  ; 2  3  ; 4 

 b, 8 2

 10 23 7 254

 ; 36 54 ; 12

 100 100 1000

1. **Viết số thập phân có :**

a, Năm mươi tư đơn vị, bảy mươi sáu phần trăm.

b, Bốn mươi hai đơn vị, năm trăm sáu mươi hai phần nghìn.

c, Mười đơn vị, một trăm linh một phần nghìn.

1. **Xác định hàng của mỗi chữ số trong các số thập phân sau :**

62,568 ; 197,34 ; 82,206 ; 1954,112 ; 2006,304 ; 931,08

**Mẫu :** Số 62,568 gồm 6 chục, 2 đơn vị, 5 phần mười, 6 phần trăm và 8 phần nghìn. **5\***. Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng 1/3 chiều dài. Nếu kéo dài mỗi chiều thêm 4 cm thì được hình chữ nhật mới có chu vi bằng 128 cm. Tính chu vi hình chữ nhật ban đầu?

# Môn : Tiếng Việt

1. **Đặt cho mỗi nghĩa sau đây của từ " đầu " một câu tương ứng :**

a, Bộ phận trên cùng của người , có chứa bộ não.

b, Vị trí ngoài cùng của một số đồ vật. c, Vị trí trước hết của một khoảng không gian.

d, Thời điểm trước hết của một khoảng thời gian.

1. **Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau :** a, Tảng sáng, vòm trời cao xanh mênh mông.

b, Sáng nay, ba đi làm còn mẹ đi chợ. c, Hôm qua, buổi chiều, Lan không đến trường.

d, Tre cùng ta làm ăn, tre lại cùng ta đánh giặc.

1. **Tả cảnh đẹp ở Sa Pa, nhà văn Nguyễn Phan Hách đã viết :**

" Thoắt cái, lác đác lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hẩy nồng nàn với những bông lay ơn màu đen nhung hiếm quý. "

Em có nhận xét gì về cách dùng từ, đặt câu ở đoạn văn trên ? Nêu tác dụng của cách dùng từ, đặt câu đó ?

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 8 Lớp : 5 ....

# Môn : Toán

1. **Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn** : a, 9,725 ; 7,925 ; 9,752 ; 9,75

b, 86,077 ; 86,707 ; 87,67 ; 86,77 c,

  ; 2 ;  ;  ; 2,2

1. a) Tìm số thập phân x có một chữ số ở phần thập phân sao cho : 8 < x < 9
	1. Tìm số thập phân x có hai chữ số ở phần thập phân sao cho : 0,1 < x < 0,2
	2. Tìm hai số tự nhiên liên tiếp x, y sao cho : x < 19,54 < y
2. **Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm :**

|  |  |
| --- | --- |
| 4 m 25 cm = .............. m | 9 dm 8cm 5 mm = ................... dm |
| 12m 8dm = ............... m | 2 m 6 dm 3 cm = ................... m |
| 26 m 8 cm = ..............m | 4 dm 4 mm = ................. dm |
| 248 dm = ......... m | 3561 m = ............ km |
| 36 dm = .......... m | 542 m = ............. km |
| 5 dm = ........... m | 9 m = ................. km |

1. Có tất cả 18 quả táo, cam, xoài. Số quả cam bằng  số quả táo. Số quả xoài gấp 3 lần số quả cam. Tính số quả táo?
2. 12 người làm xong một công việc trong 4 ngày. Hỏi 16 người làm xong công việc đó trong bao nhiêu ngày? ( Biết mức làm của mỗi người như nhau ). ***Môn : Tiếng Việt***
3. **Xác định nghĩa của từ " quả " trong những cách dùng sau :**

a, Cây hồng rất sai quả. b, Mỗi người có một quả tim. c, Quả đất quay xung quanh mặt trời.

1. **Với mỗi nghĩa dưới đây của một từ, em hãy đặt câu :** Cân : - Dụng cụ đo khối lượng ( cân là danh từ ) - Hoạt động đo khối lượng bằng cái cân.

- Có hai phía ngang bằng nhau, không lệch.

1. **a, Tìm các từ tượng thanh :**
	* Chỉ tiếng nước chảy ( M : róc rách )
	* Chỉ tiếng gió thổi ( M : rì rào ) **b, Tìm các từ tượng hình :**
	* Gợi tả dáng dấp của một vật ( M : chót vót )
	* Gợi tả màu sắc ( M : sặc sỡ )
2. **Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau:**

a, Nhờ có bạn bè giúp đỡ, bạn Hoà đã có nhiều tiến bộ trong học tập và tu dưỡng bản thân. b, Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà ngồi luộc bánh chưng và trò chuyện đến sáng.

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 9 Lớp : 5 ....

# Môn : Toán

1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

a) 7,306m = ..... m .... dm ..... mm 2,586 km = ..... km .... m

|  |  |
| --- | --- |
| = ..... m ..... cm ..... mm | = ...... m |
| = ...... m ......... mm | 8,2 km = ....... km ....... m |
| = ........... mm | = .........m |
| b) 1kg 275g = ......... kg | 3 kg 45 g = ............ kg 12 kg 5g = ......... kg |
| 6528 g = ............. kg | 789 g = .......... kg 64 g = .......... kg |
| 7 tấn 125 kg = ............. tấn | 2 tấn 64 kg = ............ tấn 177 kg = .......... tấn |
| 1 tấn 3 tạ = ............. tấn | 4 tạ = ............ tấn 4 yến = ..... tấn |
| c) 8,56 dm 2 = ........... cm2 | 0,42 m2 = ............ dm 2 2,5 km2 = .......... m2 |
| 1,8 ha = .............m2 | 0,001 ha = ........... m2 80 dm2 = .........m2 |
| 6,9 m2 = ........... m2 ......... dm2 | 2,7dm 2= ........dm 2...... cm2 0,03 ha = ........... m2 |

1. Một ô tô đi 54 km cần có 6l xăng. Hỏi ô tô đó đi hết quãng đường dài 216 km thì cần có bao nhiêu lít xăng?
2. Một vườn cây hình chữ nhật có chu vi bằng 0,48 km và chiều rộng bằng 3/5 chiều dài.

Tính diện tích vườn cây đó theo đơn vị là m 2 , ha ?

# Môn : Tiếng Việt

1. Tìm đại từ trong đoạn văn sau và xác định các đại từ đó thay thế cho từ ngữ nào:

" Năm nhuận ấy tôi lên tám. Đúng vào ngày sinh nhật của tôi thì bố tôi mất việc ở nhà máy nước đá. Chuyện bố tôi mất việc cũng đơn giản thôi. Nó bắt nguồn từ người thợ quét vôi bị thằng xếp Tây ở nhà máy mắng bằng tiếng Việt ngay cạnh cái bàn nguội của bố tôi, vì mấy giọt vôi bắn vào đôi giày của hắn. "

1. Chỉ ra bộ phận TN, CN, VN , hô ngữ trong 2 câu sau:
	* Ngày mai, chúng ta phải đi học sớm để làm trực nhật, Hồng ạ.
	* Minh ơi, bây giờ, ngoài đồng, người ta đã trẩy lá ké rồi.
2. Hãy nêu hình ảnh quê hương được nhắc đến trong đoạn thơ sau. Hình ảnh đó gợi cho em những suy nghĩ gì?

" Con cò bay lả bay la

Luỹ tre đầu xóm, cây đa giữa đồng

Con đò lá trúc qua sông

Trái mơ tròn trĩnh, quả bòng đung đưa ".

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 10 Lớp : 5 ....

# Môn : Toán

**1.Đặt tính rồi tính**

a, 35,88 +19,36 81,625 + 147,307 539,6 +73,495 247,06 + 316,492 b, 8,32 + 14,6 + 5,24 24,9 + 57,36 + 5,45 8,9 + 9,3 + 4,7 + 5 324,8 + 66,7 + 208,4

**2. Tính bằng cách thuận tiện nhất :**

a, 25,7 + 9,48 +14,3 b, 8,24 + 3,69 + 2,31

c, 8,65 + 7,6 + 1,35 + 0,4 d, 5,92 + 0,44 + 5,56 + 4,08 e, 7,5 + 6,5 + 5,5 + 4,5 + 3,5 + 2,5 **3. Tìm số trung bình cộng của các số :**

a, 26,45 ; 45,12 ; 12,43 b, 12,7 ; 19,99 ; 45,24 ; 38,07

1. Bốn bạn : Hiền, My, Hưng, Thịnh cân nặng lần lượt là : 33,2kg ; 35kg ; 31,55kg ; 36,25kg . Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?
2. Có 3 thùng đựng dầu. Thùng thứ nhất có 10,5l ; thùng thứ hai có nhiều hơn thùng thứ nhất 3l, số lít dầu ở thùng thứ ba bằng trung bình cộng của số lít dầu trong hai thùng đầu.

Hỏi cả ba thùng có bao nhiêu lít dầu?

# Môn: Tiếng Việt

1. **Tìm từ đồng nghĩa và trái nghĩa với mỗi từ sau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Từ | Từ đồng nghĩa | Từ trái nghĩa |
| ***siêng năng*** |  |  |
| ***dũng cảm*** |  |  |
| ***lạc quan*** |  |  |
| ***bao la*** |  |  |
| ***chậm chạp*** |  |  |
| ***đoàn kết*** |  |  |

1. **Gạch dưới những bộ phận song song trong các câu sau và nói rõ chúng giữ chức vụ gì trong câu?**

a, Màn đêm mờ ảo đang lắng dần rồi chìm vào đất. b, Hoa loa kèn mở rộng cánh, rung rinh dưới nước.

c, Buổi sáng, núi đồi, thung lũng, làng bản chìm trong biển mây mù.

1. **Chữa các dòng sau thành câu theo 2 cách : bỏ một từ hoặc thêm bộ phận CN - VN.** a) Khi mặt trời lên

..............................................................................................................................................

b) Trên nền trời sạch bóng như được giội rửa

..............................................................................................................................................

1. **Dùng dấu gạch chéo ( / ) vạch ranh giới các từ trong 2 câu thơ sau:**

" Ôi Tổ quốc giang sơn hùng vĩ

Đất anh hùng của thế kỉ hai mươi "

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 11 Lớp : 5 ....

# Môn : Toán

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Đặt tính rồi tính** |  |  |
| 247,06 + 316,492 | 642,78 - 213,472 | 37,14 x 82 |
| 152,47 + 93 | 100 - 9,99 | 0,524 x 304 |

**2. Tìm y**

y : 15 - 34,87 = 52,21 + 6 76,22 - y x 3 = 30,61 x 2

**3. Tính bằng cách thuận tiện:**

60 - 26,75 - 13,25 38,25 - 18,25 + 21,64 - 11,64 + 9,93

45,28 + 52,17 - 15,28 - 12,17 (72,69 + 18,47 ) - ( 8,47 + 22,69 )

1. Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng 36 cm, chiều rộng bằng 3/5 chiều dài được uốn từ một sợi dây thép. Hỏi sợi dây thép đó dài bao nhiêu mét?
2. Chu vi một hình tứ giác là 23,4m. Tổng độ dài cạnh 1, cạnh 2 và cạnh 3 là 18,9m. Tổng độ dài cạnh 2 và cạnh 3 là 11,7m. Tổng độ dài cạnh 3 và 4 là 9,9m. Tính độ dài mỗi cạnh. ***Môn : Tiếng Việt***
3. **Tìm đại từ xưng hô trong đoạn văn sau và nêu thái độ, tình cảm của người nói khi dùng:** Cai : - Hừm! Thằng nhỏ lại đây.....

................ Mở trói tạm cho chỉ.

( Trích bài " Lòng dân " - Nguyễn Văn Xe )

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

1. **Tìm quan hệ từ trong những câu sau và nêu tác dụng của mỗi từ:**

" Các em hết thảy đều vui vẻ vì sau mấy tháng giời nghỉ học, sau bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường, các em lại được gặp thầy, gặp bạn. Nhưng sung sướng hơn nữa, từ giờ phút này giở đi, các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam ".

..................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

1. **Xác định CN - VN trong mỗi câu sau :**
	1. Tiếng cá quẫy tũng toẵng xôn xao quanh mạn thuyền.
	2. Những chú gà nhỏ như những hòn tơ lăn tròn trên bãi cỏ.
	3. Học quả là khó khăn, vất vả.
2. **Hãy viết một đoạn văn tả hình dáng của mẹ em, trong đó có sử dụng quan hệ từ.**

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 12 Lớp : 5 ....

***Mô***

|  |  |
| --- | --- |
| ***n : Toán*****1. Đặt tính rồi tính** |  |
| 36,25 x 24 604 x 3,5874,64 x 5,2 0,302 x 4,6**2. Tính nhẩm** | 20,08 x 40070,05 x 0,09 |
| 112,4 x 10 68,3 x 100 112,4 x 0,1 68,3 x 0,01**3. Tính bằng cách thuận tiện :** | 4,351 x 10004,351 x 0,001 |
| 4,86 x 0,25 x 40 72,9 x 99 + 72 + 0,9 | 0,125 x 6,94 x 80 |

 0,8 x 96 + 1,6 x 2 96,28 x 3,527 + 3,527 x 3,72

**4**. Một ô tô đi trong 1/2 giờ được 21 km. Hỏi ô tô đó đi trong 1 1 giờ được bao

nhiêu km ? 2

# Môn : Tiếng Việt

1. **Chọn quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ chấm :** a, Những cái bút .................. tôi không còn mới ................... vẫn tốt. b, Tôi vào thành phố Hồ Chí Minh ............... máy bay ................... kịp cuộc hẹn ngày mai. c, ................. trời mưa to ................ nước sông dâng cao.

d, ................. cái áo ấy không đẹp ............. nó là kỉ niệm của những ngày chiến đấu anh dũng.

1. **Đặt câu với mỗi cặp quan hệ từ sau :**

Hễ ............................................... thì ...............................................................................

Bởi ..................................................... nên .......................................................................

Tuy ............................................................ nhưng ...........................................................

Dù ............................................................. nhưng ............................................................

1. **Hãy thay quan hệ từ trong từng câu sau bằng quan hệ từ khác để có câu đúng và xác định CN - VN trong mỗi câu:** a. Cây bị đổ nên gió thổi mạnh.

..................................................................................................................................................

1. Trời mưa và đường trơn.

..................................................................................................................................................

1. Bố mẹ sẽ thưởng cho em một hộp màu vẽ vì em học giỏi. ..................................................................................................................................................
2. Tuy nhà xa nhưng bạn Nam thường đi học muộn.

..................................................................................................................................................

1. Tôi khuyên Sơn vì nó không nghe.

..................................................................................................................................................

g. Mình cầm lái và cậu cầm lái.

..................................................................................................................................................

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 13 Lớp : 5 ....

***Mô***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***1. Tính*** | ***n : Toán*** |  |
| a, 173,44 : 32 b, 372,96 : 3 ***2. Tính nhẩm*** | 112,56 : 28857,5 : 35 | 155,9 : 15431,25 : 125 |
| 1,2 : 1015,4 : 100 | 4,6 : 100045,82 : 10 | 781,5 : 10015632 : 1000 |

1. Một vườn cây hình chữ nhật có diện tích 789,25 m2, chiều dài 38,5m. Người ta muốn rào xung quanh vườn và làm cửa vườn. Hỏi hàng rào xung quanh vườn dài bao nhiêu mét, biết cửa vườn rộng 3,2m?
2. Ba tấm vải dài 105m. Nếu cắt đi 1/9 tấm vải thứ nhất, 3/7 tấm vải thứ hai và 1/3 tấm vải thứ ba thì phần còn lại của ba tấm vải bằng nhau. Hỏi mỗi tấm vải dài bao nhiêu mét? ***Môn : Tiếng Việt***
3. ***Dùng cặp quan hệ từ thích hợp để gộp 2 câu thành 1 câu :***

a, Tên Dậu là thân nhân của hắn. Chúng em bắt nó nộp thuế thay.

.................................................................................................................................................. b, Bạn An học toán giỏi . Bạn ấy học Tiếng Việt cũng cừ.

.................................................................................................................................................. c, Chúng em còn nhỏ tuổi. Chúng em quyết làm những công việc có ích lợi cho môi trường.

..................................................................................................................................................

1. ***Chỉ ra tác dụng của từng cặp quan hệ từ trong mỗi câu sau :***
	1. Nếu Nam học giỏi Toán thì Bắc lại học giỏi văn.

..................................................................................................................................................

* 1. Nếu Nam chăm học thì nó thi đỗ.

..................................................................................................................................................

* 1. Nếu Nam chăm học thì nó đã thi đỗ.

..................................................................................................................................................

1. ***Cho các từ sau :* núi đồi, rực rỡ, chen chúc, vườn, dịu dàng, ngọt, thành phố, ăn, đánh đập*. Hãy sắp xếp các từ trên thành các nhóm, theo 2 cách:***

a, Dựa vào cấu tạo từ ( từ đơn, từ ghép, từ láy ).

Từ đơnTừ láyTừ ghép

.......................................................................................................................................

....................................................................................................................................... b, Dựa vào từ loại ( danh từ,động từ, tính từ ).

Danh từĐộng từTính từ

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

1. ***Hãy viết một đoạn văn ( khoảng 12 câu ) để tả hình dáng của một người mà yêu quý.***

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 14 Lớp : 5 ....

***Mô***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Tính** | ***n : Toán*** |  |
| 308 : 5,51649 : 4,85**2. Tính nhẩm** | 85 : 14 962 : 58 48 : 35 72 : 34 18 : 0,24 1118 : 17,2 | 1041, 3 : 2673 : 1,5 |
| 15,26 : 0,25 |  978,3 : 0,125 412 : 0,25 | 64,32 : 0,125 |

1. **Tính theo 2 cách :**

a, ( 36 + 24 ) : 0,6 b, ( 99 - 66 ) : 0,33

1. Một tấm vải dài 36m. Lần đầu người ta cắt ra 16 mảnh vải, mỗi mảnh vải dài 1  m Lần thứ hai người ta cắt được 6 mảnh vải dài như nhau thì vừa hết tấm vải. Hỏi mỗi mảnh vải cắt ra ở lần 2 dài bao nhiêu mét?

***Môn : Tiếng Việt*** 1**. Tìm DT, ĐT, TT trong đoạn thơ sau :**

Bầy ong rong ruổi trăm miền

Rù rì đôi cánh nối liền mùa hoa Nối rừng hoang với biển xa Đất nơi đâu cũng tìm ra ngọt ngào.

1. **Gạch chân các quan hệ từ có trong đoạn văn sau :**

Nam Phi là một nước nổi tiếng nhiều vàng, kim cương nhưng cũng nổi tiếng về nạn phân biệt chủng tộc. Chế độ phân biệt chủng tộc ở đây được toàn thế giới biết đến với tên gọi a-pác-thai.

1. **Xác định CN - VN trong mỗi câu sau và xác định xem câu đó thuộc kiểu câu nào : Ai làm gì? Ai thế nào ? Ai là gì?**

1. Đó là một buổi sáng đầu xuân. 2.Trời đẹp. 3. Gió nhẹ và hơi lạnh. 4.ánh nắng ban mai nhạt loãng rải trên vùng đất đỏ công trường tạo nên một hoà sắc êm dịu.

Câu 1 kiểu câu:........................................................................................................................

Câu 2 kiểu câu:........................................................................................................................

Câu 3 kiểu câu:........................................................................................................................

Câu 4 kiểu câu:........................................................................................................................

1. **a)Tìm 10 thành ngữ, tục ngữ nói về tình cảm anh em trong gia đình.**

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

**b)Đặt câu với 1 trong số các thành ngữ, tục ngữ vừa tìm được:**

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 15 Lớp : 5 ....

***Mô***

# n : Toán

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Tính** |  |  |
| a, 18,5 : 7,4 9,558 : 2,7**2. Tìm x** | 1,65 : 0,3519,152 : 3,6 | 87,5 : 1,7513,04 : 2,05 |

a, x x 2,1 = 9,03 b, 3,45 x x = 9,66

c, x : 9,4 = 23,5 d, 2,21 : x = 0,85

1. **Tìm tỉ số phần trăm của :**

a, 25 và 40 1,6 và 80 0,4 và 3,2 0,3 và 0,96

b, 2và 318 4

 và 5

1. a, Tìm 2% của 1000 kg b, Tìm 15% của 36 m c, Tìm 22% của 30 m2 d, Tìm 0,4% của 3 tấn.
2. Tổng số học sinh khối 5 của một trường Tiểu học là 200 học sinh. Điểm kiểm tra môn Toán cuối năm có : 60 học sinh đạt loại giỏi, 110 học sinh đạt loại khá, 29 học sinh đạt loại trung bình, 1 học sinh loại yếu. Hãy tính tỉ số phần trăm của số học sinh giỏi, số học sinh khá, số học sinh trung bình, số học sinh yếu so với tổng số học sinh khối 5 của trường đó?

***Môn : Tiếng Việt***

**1, Tìm những thành ngữ, tục ngữ nói về cách nói năng của con người**

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

**2. Từ *" thật thà "* trong câu dưới đây là DT, ĐT hay TT? Hãy chỉ rõ từ *" thật thà "* là bộ phận gì trong câu :** a, Chị Loan rất thật thà.

.............................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. b, Tính thật thà của chị Loan khiến ai cũng mến.

.............................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. c, Chị Loan ăn nói thật thà, dễ nghe.

.............................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. d, Thật thà là phẩm chất đẹp đẽ của chị Loan.

..............................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

**3. Xác định TN - CN - VN trong mỗi câu sau :** a, Trong đêm tối mịt mùng, trên dòng sông mênh mông, chiếc xuồng của má Bảy chở thương binh lặng lẽ trôi.

b,

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên : ........................................Lớp : 5 .... | Phiếu bài tập cuối tuần 16 | Ngo |

ài

đường, tiếng mưa rơi lộp độp, tiếng chân người chạy lép nhép.

# Môn : Tiếng Việt

1. **Tìm từ đồng nghĩa và trái nghĩa với mỗi từ sau :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Từ | Từ đồng nghĩa | Từ trái nghĩa |
| bé |  |  |
| già |  |  |
| sống |  |  |

1. **Gạch 1 gạch dưới ĐT, gạch 2 gạch dưới TT trong đoạn thơ sau :** Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi

Sương hồng lam ôm ấp mái nhà gianh

Trên con đường viền trắng mép đồi xanh

Người các ấp tưng bừng ra chợ Tết

Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc

Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon

Vài cụ già chống gậy bước lom khom Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ.

1. **Xác định TN - CN - VN trong mỗi câu sau :**

" Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao ! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thuỷ tinh ".

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 17 Lớp : 5 ....

***Mô n : Toán***

**1. Đặt tính và tính**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 0,684 + 9,37 28,7- 16,09 | 6,127 x 3,4 | 8,169 : 3 |
| 275,34 + 87,9 60 - 9,34**2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm** | 5,24 x 9 | 8,568 : 3,6 |

a, 2,305kg = ….g b, 428ha = …. km2 c, 9m = ….km

 1 tấn 8kg = … tấn 9,2km = …. a 3,25km = …m

1. a) Tìm x là số tự nhiên bé nhất sao cho : x > 10,25

b) Tìm x là số tự nhiên lớn nhất sao cho: x < 8,2

1. Một vườn hoa hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 20m và chiều dài gấp đôi chiều rộng. Tính chu vi và diện tích vườn hoa đó?
2. Một cửa hàng có 750 m vải. Buổi sáng bán được 10% số vải đó, buổi chiều bán được 18% số vải đó. Hỏi cả ngày hôm đó cửa hàng bán được bao nhiêu mét vải? A

**6.**Tam giác ABC ( hình bên ) có chiều cao

AH = 8cm . M là điểm ở chính giữa đáy BC.

1. AH là đường cao của những tam giác

nào?

1. Tính đáy BC , biết diện tích tam giác

AMC là 24 cm2 B H M C

***Môn: Tiếng Việt* 1. a) Dùng dấu gạch chéo để phân cách từ trong đoạn thơ sau:**

Việt Nam đất nước ta ơi

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn Cánh cò bay lả rập rờn

Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.

**b) Viết một đoạn văn ngắn ( 7, 8 câu ) nói lên cảm nhận của em về những hình ảnh**

**đẹp mà đoạn thơ trên gợi ra cho em.**

1. **a) Xác định TN – CN – VN trong mỗi câu dưới đây:**

Trên quảng trường Ba Đình lịch sử, lăng Bác uy nghi mà gần gũi. Cây và hoa khắp miền đất nước về đây tụ hội , đâm chồi, phô sắc và toả ngát hương thơm.

**b) Tìm DT - ĐT – TT có trong đoạn văn trên.**

1. **Tìm từ đồng nghĩa với từ “ nhanh” thuộc 2 loại:**
	* cùng có tiếng “ nhanh”
	* không có tiếng “ nhanh”
2. **Tìm câu trả lời cho bài hát đố:**

Trăm thứ dầu, dầu gì không ai thắp?

Trăm thứ bắp, bắp gì không ai rang?

Trăm thứ than, than gì không ai quạt?

Trăm thứ bạc, bạc gì chẳng ai mua?

# Môn : Tiếng Việt

1. **Xác định bộ phận song song trong các câu sau và nói rõ chúng giữ chức vụ gì trong câu :** a, Lớp 5A và lớp 5B đồng diễn thể dục rất đẹp.

b, Trong buổi lao động , lớp em đã trồng cây và tưới nước.

1. c, Các bác nông dân gặt lúa và gánh lúa về. d, Năm nay, tỉnh Rạch Giá và tỉnh Long Xuyên được mùa lúa.
2. **Trong những câu sau đây, câu nào là câu ghép? Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu:**
3. Ba em đi công tác về.  Câu .................. Lớp trưởng hô nghiêm, cả lớp đứng dậy chào.  Câu ...............
4. Mặt trời mọc, sương tan dần.  Câu .................
5. Năm nay, em học lớp 5.  Câu ..................
6. **Dùng dấu gạch chéo để phân cách từ trong câu của bài tập 2.**
7. **Tìm từ cùng nghĩa chỉ màu đen để điền vào chỗ trống trong các từ dưới đây:** bảng ........... , vải ................. , gạo ................. , đũa .............. , mắt ............. ,

ngựa ............. , chó .................

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 19 Lớp : 5 ....

# Môn : Tiếng Việt

1. **Tìm câu ghép trong đoạn văn sau và xác định cách nối các vế của câu ghép đó, dùng 1 gạch chéo ( / ) để phân định CN, VN; gạch 1 gạch dưới CN, gạch 2 gạch dưới VN.**

" Có lần, Linh Từ Quốc Mẫu, vợ ông, muốn xin riêng cho một người làm chức câu đương. Trần Thủ Độ bảo người ấy :

- Ngươi có phu nhân xin cho làm chức câu đương, không thể ví như những câu đương khác. Vì vậy, phải chặt ngón chân để phân biệt.

Người ấy kêu van mãi, ông mới tha cho. "

1. **Xác định CN, VN và cách nối các vế câu trong những câu ghép sau :**
	1. ) Chẳng những hải âu là bạn của bà con nông dân mà hải âu còn là bạn của những em nhỏ.
	2. ) Ai làm, người nấy chịu.
	3. ) Ông tôi đã già nên chân đi chậm chạp hơn, mắt nhìn kém hơn.
	4. ) Mùa xuân đã về, cây cối ra hoa kết trái và chim chóc hót vang trên những lùm cây to.
2. **Viết phần thân bài cho đề bài : Tả hình dáng và tính tình một người mà em yêu quý.**

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 20 Lớp : 5 ....

# Môn : Tiếng Việt

***1. Xác định CN, VN trong từng vế câu và khoanh tròn quan hệ từ để nối các vế câu:***

a . Giá bạn đến dự với chúng mình thì buổi sinh nhật vui biết bao .

1. Nếu ai không đồng ý thì người đó cần cho biết ý kiến.
2. Hễ ai đi học muộn thì cả lớp sẽ phê bình.
3. Nhỡ mọi người biết thì công việc sẽ không được tiến hành nữa.
4. ***Thêm các quan hệ từ thích hợp vào chỗ chấm :*** a \_ ............... nó không đến ................ chúng ta vẫn cứ làm. b \_ ................ ai nói ngả, nói nghiêng, lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân. c \_ Chúng ta muốn hoà bình .................. kẻ thù muốn chiến tranh. d \_ ................. bạn em học Toán giỏi ................. bạn ấy học Tiếng Việt cũng giỏi.
5. ***Đặt câu có dùng quan hệ từ sau :***

**a) song** .............................................................................................................................................. **b) Vì ....... nên .......**

.............................................................................................................................................. **c) Không chỉ ....... mà ........**

.............................................................................................................................................. **d) Tuy ....... nhưng**

..............................................................................................................................................

***4. Trong các từ sau :* châm chọc, chậm chạp, mê mẩn, mong ngóng, nhỏ nhẹ, mong mỏi, tươi tốt, phương hướng, vương vấn, tươi tắn***,* ***từ nào là từ láy, từ nào là từ ghép?***

|  |  |
| --- | --- |
| Từ láy | Từ ghép |
| ...................................................................................................................................................................................................... | ............................................................................................................................................................................................... |

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 21 Lớp : 5 ....

1. . ***Môn : Tiếng Việt***
2. **Khoanh tròn chữ cái đầu những câu văn đúng:**
	1. Tuy nó không to lớn , nhưng nó học Toán giỏi.
	2. Tuy nó không to lớn nhưng nó rất khoẻ.
	3. Vì trời mưa to nên chúng em rất thích xem phim hoạt hình.
	4. Vì trời mưa to nên đường bị ngập lụt.
	5. Nếu bạn không biết thì cây trong vườn xanh tốt lắm.
3. **Viết tiếp vế câu thích hợp về quan hệ ý nghĩa để tạo thành câu ghép:**
	1. Chúng tôi rất mến bạn An vì ......................................................................................
	2. Bởi tôi ăn uống điều độ nên.........................................................................................
	3. Nhờ tập thể động viên và giúp đỡ...............................................................................
	4. Bạn Xuân thích xem phim hoạt hình vì .....................................................................
4. **Gạch 1 gạch dưới CN, gạch 2 gạch dưới VN, khoanh tròn quan hệ từ ở mỗi câu dưới đây:**
5. Tại lớp trưởng vắng mặt nên cuộc họp lớp bị hoãn lại.
6. Vì bão to nên cây cối bị đổ rất nhiều.
7. Tớ không biết việc này vì cậu chẳng nói với tớ.
8. Do nó học giỏi văn nên nó làm bài rất nhanh.

**4. Từ mỗi câu ghép ở bài tập 3 , hãy tạo ra một câu ghép mới bằng cách thay đổi vị trí của các vế câu ( có thể thêm bớt một vài từ ).**

# Môn : Tiếng Việt

1. **Khoanh tròn vào chữ cái đầu câu đúng:**
	1. Tuy bạn em không tham quan, nhưng trời rất đẹp.
	2. Mặc dù mùa hè đã bắt đầu, nhưng chúng em còn tiếp tục học tập.
	3. Dù không ai phê bình, nhưng anh ấy học tập rất khá.
	4. Tuy chúng em đã tập hợp đông đủ, nhưng cuộc họp chưa tiến hành vì trường đang

mất điện.

1. **Thêm vế câu để tạo nên câu ghép thể hiện quan hệ tương phản :**
	1. Dù trời đã khuya .........................................................................................................
	2. ......................................................................., nhưng khí trời vẫn mát mẻ.
	3. Tuy bạn em rất chăm học ...........................................................................................
	4. ....................................................................... mà anh ấy vẫn làm việc hăng say.

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................................... ..............................................................................................................................................................................................................................................................

1. **Tìm từ láy có thể đứng sau các từ :**
	1. cười ………… , thổi ……….. ( chỉ tiếng giú ) , kờu …………. ( chỉ tiếng chim ).
	2. cao …………. , sõu …………., rộng …………. , thấp …………

***Môn : Tiếng Việt***

1. **Dùng dấu / ngăn cách giữa các vế câu, tìm chủ ngữ, vị ngữ và khoanh tròn vào các quan hệ từ, cặp quan hệ từ trong từng câu ghép sau:**

* Không những nó học giỏi Toán mà nó còn học giỏi môn Tiếng Việt.
* Chẳng những nước ta bị đế quốc xâm lược mà các nước láng giềng của ta cũng bị đế quốc xâm lược.
* Không chỉ gió rét mà trời còn lấm tấm mưa.
* Gió biển không chỉ đem lại cảm giác mát mẻ cho con người mà gió biển còn là một liều thuốc quý giúp con người tăng cường sức khoẻ.

**2. Điền từ ngữ vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu ghép chỉ quan hệ tăng tiến:**

* Nam không chỉ học giỏi .......................

..............................................................................................................................................................................................................................................................

* Không chỉ trời mưa to ..........................

..............................................................................................................................................................................................................................................................

* Trời đã mưa to .....................................

..............................................................................................................................................................................................................................................................

* Đứa bé chẳng những không nín khóc ......................

..............................................................................................................................................................................................................................................................

* Hoa cúc không chỉ đẹp ...............................

# Mụn: Tiếng Việt

**1. Thờm vế cõu thớch hợp vào cho thành cõu ghộp hụ ứng:**

1. Mọi người chưa đến đụng đủ ...........................................................................................
2. Họ vừa đi đường ...............................................................................................................
3. .................................................................. , nú làm như vậy.
4. .................................................................., anh ấy đó hiểu ngay.
5. **Thờm từ hụ ứng vào chỗ trống để nối cỏc vế cõu thành cõu ghộp :**

a\_ Thầy giỏo ………… cho phộp , bạn ấy ………….ra về.

b\_ Anh đi ……………. , em đi ………………. c\_ Chỳng em ………….. nhỡn bảng, chỳng em …………. chộp bài. d\_ Mọi người …………. cười , nú ………….. xấu hổ.

1. **Xỏc định TN, CN, VN trong mỗi cõu sau:**
* Ngoài đồng, lỳa đang chờ nước. Chỗ này, cỏc xó viờn đang đào mương; chỗ kia, cỏc xó viờn đang tỏt nước. Mọi người đang ra sức đỏnh giặc hạn.
* Tiết trời đó về cuối năm. Trờn cành lờ, giữa đỏm lỏ xanh mơn mởn, mấy bụng hoa trắng xoỏ điểm lỏc đỏc.

**4. Tỡm cỏc DT, ĐT, TT cú trong 2 đoạn văn của bài 3 và viết vào 3 cột sau**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Danh từ*** | ***Động từ*** | ***Tớnh từ*** |
| ……………………………...……………………………...……………………………..……………………………..……………………………..……………………………..……………………………… | ……………………………..……………………………..……………………………...……………………………...……………………………... ……………………………… ……………………………... | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |

# Môn : Tiếng Việt

1. **Tìm từ ngữ được lặp lại trong đoạn văn sau và nêu tác dụng liên kết câu của chúng:**

“Người ta lần tìm tung tích nạn nhân. Anh công an lấy ra từ túi ở nạn nhân một mớ giấy tờ. Ai nấy bàng hoàng khi thấy trong xếp giấy một tấm thẻ thương binh.”

.................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................... ..............................................................................................................................................................................................................................................................

1. **Tìm từ ngữ thay thế và từ ngữ được thay thế trong đoạn văn:** a\_ Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta.

.................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.............................................................................................................................................................................................................................................................

b\_ Thuỷ Tinh thua trận bèn rút quân về. Nhưng từ đú, vị thần nước năm nào cũng dâng nước lên cao.

.................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.............................................................................................................................................................................................................................................................

c\_ Tôi đã học thuộc bài thơ của Trần Đăng Khoa. Trong tác phẩm ấy, tác giả đó miêu tả cơn mưa rất sinh động.

.................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.............................................................................................................................................................................................................................................................

**3. Dùng cách lặp từ ngữ hoặc thay thế từ ngữ ở những chỗ trống sao cho thích hợp với sự liên kết của các câu:**

Tháng trước, trường của Út Vịnh đã phát động phong trào “ Em yêu đường sắt quê em”. Học sinh cam kết không chơi trên …………., không ném đá lên tàu và ………. , cùng nhau bảo vệ an toàn cho những chuyến tàu qua. Vịnh nhận việc khó nhất là thuyết phục Sơn. Một bạn rất nghịch thường xuyờn chạy trên …………….. thả diều. Thuyết phục mãi ……….. mới hiểu ra và hứa không chơi dại …………… nữa.

**4.Tập làm văn**

Đề bài : Viết đoạn văn khoảng 10 câu tả lại chiếc áo đồng phục của em ( Có sử dụng phép liên kết câu bằng cách lặp từ ngữ . Chỉ ra những từ ngữ lặp đó . )

.................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

................................................................................................................................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................................................................................

# Mụn : Tiếng Việt

1. **Tỡm những từ ngữ dựng theo phộp thay thế để liờn kết cõu trong đoạn văn sau:**

“ Từ đú oỏn nặng thự sõu, hàng năm Thuỷ Tinh làm mưa giú, bóo lụt dõng nước đỏnh Sơn Tinh. Nhưng năm nào cũng vậy, vị thần nước đỏnh mệt mỏi, chỏn chờ, vẫn khụng thắng nổi thần nỳi để cướp Mị Nương đành rỳt quõn.”

..................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

1. **Thay những từ ngữ lặp lại trong đoạn văn sau bằng cỏc từ ngữ khỏc mà vẫn giữ nguyờn nội dung cả đoạn văn:**

“Bỏc sĩ Phạm Ngọc Thạch quờ ở Quảng Nam, nhưng cả cuộc đời bỏc sĩ Phạm Ngọc

Thạch gắn bú với cỏc tỉnh đồng bằng sụng Cửu Long. Ngay từ trước Cỏch mạng Thỏng

Tỏm năm 1945, bỏc sĩ Phạm Ngọc Thạch đó gúp cụng xõy dựng nhiều cơ sỏ cỏch mạng ở Sài Gũn … Cỏch mạng thành cụng, bỏc sĩ Phạm Ngọc Thạch phụ trỏch cụng tỏc ngoại giao của Uỷ ban Hành chớnh Lõm thời Nam Bộ…”

.................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................................

# Môn : Tiếng Việt

1. **Gạch chõn từ ngữ nối cõu, nối đoạn trong phần sau:**

Cụng chỳa thấy cảnh đẹp, ra lệnh cắm thuyền, lờn bói dạo rồi cho võy màn ở khúm lau mà tắm. Nước dội làm trụi cỏt đi, để lộ một chàng trai khoẻ mạnh. Cụng chỳa rất đỗi bàng hoàng. Nhưng khi biết rừ tỡnh cảnh nhà chàng, nàng rất cảm động và cho là duyờn trời sắp đặt, liền mở tiệc ăn mừng và kết duyờn với chàng.

Sau đú vợ chồng Chử Đồng Tử khụng về kinh mà tỡm thầy học đạo và đi khắp nơi truyền cho dõn cỏch trồng lỳa nuụi tằm, dệt vải. Cuối cựng, cả hai đều hoỏ lờn trời. Sau khi đó về trời, Chử Đồng Tử cũn nhiều lần hiển linh giỳp dõn đỏnh giặc.

1. **Dựng từ ngữ nối cỏc cõu trong những cặp cõu sau:** a\_ Anh ấy đến thăm ………… chỳng tụi lại đi vắng.

b\_ Cỏc bạn học sinh lớp em đều thớch chơi thể thao …………. lớp em thường tổ chức

những trận đấu cầu lụng, búng bàn, đỏ cầu vào những ngày nghỉ học.

c\_ Bạn em học giỏi nhất lớp . …………. bạn ấy đó được nhận phần thưởng trong năm

học vừa qua.

**4. Xỏc định CN, VN trong mỗi cõu ở bài tập 2.**

.................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................. ...

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................................................

# Mụn : Tiếng Việt

1. **Đọc đoạn văn sau và phõn tớch cấu tạo của những cõu ghộp, khoanh trũn vào những từ ngữ để nối cỏc vế cõu?**

" Khi dạy tụi, thầy Vi-ta-li nghĩ rằng cựng lỳc cú thể dạy cả chỳ chú Ca-pi để làm xiếc. Dĩ nhiờn Ca-pi khụng đọc lờn được những chữ nú thấy vỡ nú khụng biết núi, nhưng nú biết lấy ra những chữ mà thầy tụi đọc lờn. "

1. **Đọc đoạn văn sau và thực hiện cỏc yờu cầu :**
	1. ***Phõn tớch cấu tạo của những cõu ghộp và chỉ ra từ ngữ để nối cỏc vế cõu.***
	2. ***Tỡm những cỏch liờn kết cỏc cõu văn trong đoạn.***

" Buổi đầu tụi học tấn tới hơn Ca-pi nhiều. Nhưng nếu tụi thụng minh hơn nú, thỡ nú cũng cú trớ nhớ tốt hơn tụi. Cỏi gỡ đó vào đầu nú thỡ nú khụng bao giờ quờn."

Những cỏch liờn kết là :..........................................................................................................

..................................................................................................................................................

1. **Đặt cõu ghộp cú những cặp từ hụ ứng sau để nối cỏc vế cõu**
	* ............................................ bao nhiờu ..................................... bấy nhiờu.
	* .......................................... chưa .................................... đó ............................................... - ........................................... cú ....................................... mới ..........................................

# Môn : Tiếng Việt

1. **Điền dấu chấm câu thích hợp vào đoạn văn sau:**

Ở phía bờ đông bắc, mặt hồ phẳng lặng như gương những cây gỗ tếch xoè tán rộng soi bóng xuống mặt nước nhưng về phía bờ tây, một khung cảnh hùng vĩ diễn ra trước mắt mặt hồ, sóng chồm dữ dội, bọt tung trắng xoá, nước réo ào ào cách xa nửa ngày đường, đã nghe tiếng nước réo, tưởng như có trăm vạn tiếng quân reo giữa núi rừng trùng điệp đó là nguồn nước Pô-cô thúc mạnh vào sườn núi Chư-pa bắt núi phải cắt đôi nước ào ạt phóng qua núi rồi đổ xuống, tạo nên thác Y-a-li.

1. **Hãy viết đoạn hội thoại, trong đó có sử dụng câu hỏi, câu kể, câu cảm và câu cầu khiến**.

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................

# Môn : Tiếng Việt

1. **Điền dấu chấm, dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn sau :**

Ngày chưa tắt hẳn trăng đã lên rồi mặt trăng tròn to và đỏ từ từ lên ở chân trời sau rặng tre đen của làng xa mấy sợi mây vắt ngang qua mỗi lúc một mảnh dần rồi đứt hẳn trên quãng đồng rộng cơn gió nhẹ hiu hiu đưa lại thoang thoảng mùi hương thơm mát.

Sau tiếng chuông của ngôi chùa cổ một lúc lâu trăng đã nhô lên khỏi rặng tre trời bây giờ trong vắt thăm thẳm và cao mặt trăng đã nhỏ lại sáng vằng vặc ở trên không và du du như sáo diều ánh trăng trong chảy khắp nhành cây kẽ lá tràn ngập con đường trắng xoá.

1. **Tìm từ thích hợp điền vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu tục ngữ :** a, Chết đứng còn hơn sống ................... b, Chết vinh còn hơn sống .................... c, Chết một đống còn hơn sống ................

# Môn : Tiếng Việt

1. **Tìm những từ có tiếng “ nam”, những từ có tiếng “ nữ “.**
2. **Điền dấu chấm, dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn, sau đó viết lại đoạn văn**

Mưa ngớt hạt rồi dần dần tạnh hẳn màn mây xám đục trên cao đã rách mướp trôi giạt cả về một phương để lộ dần một vài mảng trời thấp thoáng xanh một vài tia nắng hiếm hoi bắt đầu mừng rỡ rọi xuống dưới mặt đất nước mưa vẫn còn róc rách lăn tăn luồn lỏi chảy thành hàng ngàn vạn dòng mỏng manh buốt lạnh từ trong các bụi rậm xa gần những chú chồn những con dũi với bộ lông ướt mềm vừa mừng rỡ vừa lo lắng nối tiếp nhau nhảy ra rồi biến mất.

Họ và tên : ........................................ Phiếu bài tập cuối tuần 33 Lớp : 5 ....

# Môn : Tiếng Việt

1. **Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép trong những trường hợp sau:**
	1. Điều bất ngờ là tất cả học sinh đều lần lượt tự giới thiệu bằng tiếng Việt: “ Em là Mô-

ni-ca”, “ Em là Giét-xi-ca”.

* 1. Về phần mình, các em đặt cho chúng tôi rất nhiều câu hỏi về thiếu nhi Việt Nam: “ Học sinh Việt Nam học những môn gì?”….
1. **Đặt dấu ngoặc kép vào vị trí cần thiết trong những câu sau:** a\_ Tâm thích cái đèn quá, cứ đi bên cạnh Hà, mắt không rời cái đèn. Hà cũng biết là bạn

thích nên thỉnh thoảng lại đưa Tâm cầm một lúc. Có lúc cả hai cùng cầm chung cái đèn reo:

Tùng tùng tùng, dinh dinh!

b\_ Bài làm của bạn ấy kém quá, cô giáo cho một con ngỗng rất to.

1. **Chuyển những câu đối thoại từ hình thức gạch đầu dòng sang hình thức dùng dấu ngoặc kép :**

Lượm bước tới gần đống lúa. Giọng em run lên:

* + Em xin được ở lại. Em thà chết trên chiến khu còn hơn về ở chung, ở lộn với tụi Tây, tụi Việt gian ….

Cả đội nhao nhao:

* + Chúng em xin ở lại.
1. **Tả cảnh đẹp ở một nơi em đã từng đến thăm và cảm thấy thích thú.**

# Môn : Tiếng Việt

1. **Dấu hai chấm dùng để làm gì? Cho ví dụ cụ thể.**
2. **a) Điền dấu chấm, dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn sau:**

Trăng thanh gió mát bốn mùa nối nhau đi qua tháng hai thơm dịu hoa xoan tháng ba thoảng hương hoa nhãn tháng chạp ấm hương chuối dậy màu trứng cuốc bốn mùa cây gọi chim về mùa đông có những con chim bé xíu rúc vào mái rạ tránh rét mùa xuân chim én chao liệng trên mặt hồ.

**b) Tìm những tính từ có trong đoạn văn trên.**

1. **Tìm quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ trống:**

a, Đây là em ……… tôi và bạn ……… nó. b, Chiều nay ………. sáng mai sẽ có. c, Nói ……. không làm. d, Hai bạn như hình ……… bóng, không rời nhau một bước.

1. **Đọc 2 câu ca dao:**

- Ai ơi , đừng bỏ ruộng hoang,

Bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu. - Rủ nhau đi cấy đi cày

Bây giờ khó nhọc, có ngày phong lưu.

**Em hiểu được điều gì có ý nghĩa đẹp đẽ trong cuộc sống của con người.**

# Môn : Tiếng Việt

1. **Dùng dấu gạch ngang thay cho dấu ngoặc kép trong câu sau:**

Chẳng bao lâu, lại có kẻ đem cây gậy cũ kĩ đến bảo “ Đây là cây gậy cụ tổ Chu Văn Vương dùng lúc chạy loạn, còn xưa hơn cả manh chiếu của Khổng Tử mấy trăm năm”.

Quá đỗi ngưỡng mộ, anh ta bèn bán hết đồ đạc trong nhà để mua gậy.

Sau đó lại có kẻ mang đến một chiếc bát gỗ, nói: “ Bát này được làm từ thời Ngũ Đế. So với nó, cây gậy đời nhà Chu ăn thua gì?” Chẳng thèm suy tính, anh học trò bán cả nhà đi để mua cái bát nọ.

1. **Nhận xét về tác dụng của dấu gạch ngang trong trường hợp sau:**

Kể chuyện trong tổ, lớp:

* + Giới thiệu câu chuyện
	+ Kể diễn biến của câu chuyện
	+ Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của bản thân về câu chuyện đó
1. **Hãy thay dấu phẩy tương ứng về tác dụng bằng dấu gạch ngang;**

Anh Nguyễn Xuân Tâm, tổ trưởng tổ lao động, giới thiệu thành phần của tổ, công việc tổ đang đảm nhiệm, kế hoạch công tác của tổ.

**4.Kết thúc bài “ Hành trình của bầy ong”. nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết:**

Bầy ong giữ hộ cho người

Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày.

**Qua hai dòng thơ trên, em hiểu được công việc của bầy ong có ý nghĩa gì đẹp đẽ?**

1. ***Dùng cặp quan hệ từ thích hợp để gộp 2 câu thành 1 câu :***

a, Tên Dậu là thân nhân của hắn. Chúng em bắt nó nộp thuế thay.

.................................................................................................................................................. b, Bạn An học toán giỏi . Bạn ấy học Tiếng Việt cũng cừ.

.................................................................................................................................................. c, Chúng em còn nhỏ tuổi. Chúng em quyết làm những công việc có ích lợi cho môi trường.

..................................................................................................................................................

1. ***Chỉ ra tác dụng của từng cặp quan hệ từ trong mỗi câu sau :***
	1. Nếu Nam học giỏi Toán thì Bắc lại học giỏi văn.

..................................................................................................................................................

* 1. Nếu Nam chăm học thì nó thi đỗ.

..................................................................................................................................................

* 1. Nếu Nam chăm học thì nó đã thi đỗ.

..................................................................................................................................................

1. ***Cho các từ sau :* núi đồi, rực rỡ, chen chúc, vườn, dịu dàng, ngọt, thành phố, ăn, đánh đập*. Hãy sắp xếp các từ trên thành các nhóm, theo 2 cách:***

a, Dựa vào cấu tạo từ ( từ đơn, từ ghép, từ láy ).

Từ đơnTừ láyTừ ghép

.......................................................................................................................................

....................................................................................................................................... b, Dựa vào từ loại ( danh từ,động từ, tính từ ).

Danh từĐộng từTính từ

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

1. **Nhận xét về tác dụng của dấu gạch ngang trong trường hợp sau:**

Kể chuyện trong tổ, lớp:

* + - Giới thiệu câu chuyện
		- Kể diễn biến của câu chuyện
		- Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của bản thân về câu chuyện đó
1. **Hãy thay dấu phẩy tương ứng về tác dụng bằng dấu gạch ngang;**

Anh Nguyễn Xuân Tâm, tổ trưởng tổ lao động, giới thiệu thành phần của tổ, công việc tổ đang đảm nhiệm, kế hoạch công tác của tổ.

1. **Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép trong những trường hợp sau:**
	1. Điều bất ngờ là tất cả học sinh đều lần lượt tự giới thiệu bằng tiếng Việt: “ Em là Mô-

ni-ca”, “ Em là Giét-xi-ca”.

* 1. Về phần mình, các em đặt cho chúng tôi rất nhiều câu hỏi về thiếu nhi Việt Nam:

“ Học sinh Việt Nam học những môn gì?”….

1. **Dấu hai chấm dùng để làm gì? Cho ví dụ cụ thể.**
2. **Tìm quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ trống:**

a, Đây là em ……… tôi và bạn ……… nó.

b, Chiều nay ………. sáng mai sẽ

c, Nói ……. không làm.

d, Hai bạn như hình ……… bóng, không rời nhau một bước.